TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **112**/2018/HS-ST
Ngày 28-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Tuân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Tân

Ông Lữ Quốc Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện L.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 103/2018/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Nguyễn Xuân T**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989; Tại: Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp 4B, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Xuân T, (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Có 03 tiền án:

Ngày 24/02/2011, bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 01 năm tù về tội " Trộm cắp tài sản" tại bản án số 17/2011/HSST.

Ngày 25/9/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản án số 94/2013/HSST.

Ngày 28/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản án số 60/2015/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/12/2017.

Tiền sự: Có 01 tiền sự:

Ngày 15/4/2013, bị Công an phường Xuân Trung, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành.

Nhân thân: Ngày 30/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 10 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản" tại bản án số 119, đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giam ngày 14/5/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Xuân Lộc.

2.Họ và tên: **Nguyễn Xuân H**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1990; Tại: Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp 5, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông: Nguyễn Xuân H, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1966; Vợ: Lê Thị Hồng Q, sinh năm 1992; Con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2013,

nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án; Tiền sự: Chưa; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(*Các bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

- *Bị hại:* Ông **Trần Văn D**, sinh năm 1959. Địa chỉ: Ấp 5, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.(Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh **Nguyễn Xuân H1**, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp 5, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.(Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Ông **Phạm Văn C**, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp 4A, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 07/3/2018, Nguyễn Xuân H nhờ Nguyễn Xuân T đến vườn rẫy nhà ông Trần Văn D, sinh năm 1959, trú tại ấp 5, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai để cưa cây điều về làm củi nấu (ông D là bác của H). Trong lúc cưa cây, H đi vào nhà ông D để uống nước thì phát hiện thấy phòng bếp phía sau nhà ông D có để nhiều bao hạt tiêu và hạt điều nên đã nảy sinh ý định rủ T trộm cắp mang bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Khi ra gặp T thì H nói với T "nhà ông D có nhiều bao hạt tiêu và hạt điều, có lấy trộm không?" nghe H nói vậy thì T đồng ý nH do lúc này trong nhà ông D có người nên cả hai không lấy trộm được. Đến khoảng 15 giờ ngày 08/3/2018, H biết được ông D đi bệnh viện Long Khánh để thăm bệnh và không có ai trông coi nhà nên H nói với T "Nhà ông D không có ai ở nhà có vào trộm cắp hạt tiêu, hạt điều hay không"? thì T đồng ý. Sau đó H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu honda Wave màu xanh mang biển số 60B5 - 334.57 chở T đến nhà ông D để trộm cắp tài sản. Khi cả hai đến cách nhà ông D khoảng 200 mét, lúc này do bận công việc nên H dùng xe cho T xuống và nói với T "lấy trộm hạt tiêu, hạt điều rồi giấu đâu đó để tối quay lại chở". T đồng ý xuống xe và một mình đi bộ đến phía sau phòng bếp của nhà ông D. Lúc này, cửa bếp phía sau nhà ông D đã khóa nên T dùng 01 cây búa đóng đinh lấy tại nhà ông D bẻ gãy khoen cửa, sau đó vào bên trong phòng bếp trộm cắp được 01 bao hạt tiêu khô có trọng lượng 26 kg và 07 kg hạt điều tươi. Sau khi lấy được tài sản, T vác tiêu và hạt điều ra khỏi nhà ông D và đi ngang qua rẫy nhà ông Phạm Văn C, sinh năm 1962, trú tại ấp 4A, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai thì bị ông Công phát hiện truy đuổi. T bỏ lại bao hạt tiêu và hạt điều vừa trộm được, cách nhà ông D khoảng 100 mét chạy thoát.

Vật chứng vụ án:

- 26 kg hạt tiêu khô và 07 kg hạt điều tươi;
- 01 cây búa đinh cán bằng tre dài khoảng 30 cm;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu hoda Wave màu xanh biển số 60B5 – 334.57 màu sơn xanh.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện L ngày 13/4/2018 kết luận: Trị giá của 26 kg hạt tiêu khô và 07 kg hạt điều tươi là 2.093.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKS-HS ngày 02 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo Nguyễn Xuân H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Xuân T và Nguyễn Xuân H không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Xuân T và Nguyễn Xuân H có các tình tiết giảm nhẹ đó là: Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại;Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự).

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt:

Bị cáo Nguyễn Xuân T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Xuân H từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Đối với anh Nguyễn Xuân H1, là người đã cho Nguyễn Xuân H mượn xe mô tô mang biển số 60B5 - 334. 57, việc H sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội anh H1 hoàn toàn không biết nên không đưa ra hình thức xử lý đối với anh H1 và đã trả lại cho anh H1 là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

26 kg hạt tiêu khô và 07 kg hạt điều tươi; 01 cây búa đinh cán bằng tre dài khoảng 30 cm đã thu giữ và đã trả lại cho ông Trần Văn D;

Bị cáo Nguyễn Xuân T nói lời sau cùng: Bị mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Xuân H: Bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân T và Nguyễn Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, tang vật của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 15 giờ ngày 08/3/2018, Nguyễn Xuân T và Nguyễn Xuân H đã trộm cắp tài sản là 26 kg tiêu khô và 07 kg hạt điều tươi của nhà ông Trần Văn D, sinh năm 1959, trú tại ấp 5, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Khi T vừa lấy tài sản ra khỏi nhà ông D thì bị ông Phạm Văn C phát hiện truy đuổi nên T đã bỏ lại tài sản và chạy thoát. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 2.093.000 đồng.

[2] Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Xuân T và Nguyễn Xuân H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Xuân T có 03 tiền án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm

tội, do đó cần áp dụng tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo H là người khởi xướng còn bị cáo T là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại;Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhân thân chưa tiền án tiền sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

[7] Đối với anh Nguyễn Xuân H1, là người đã cho Nguyễn Xuân H mượn xe mô tô mang biển số 60B5 - 334. 57, việc H sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội anh H1 hoàn toàn không biết nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh H1 là phù hợp.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[7] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T và Nguyễn Xuân H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân T **02** (**Hai**) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2018.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H **08** (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **16** (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân H cho Uỷ ban nhân dân xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T và Nguyễn Xuân H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Tuân

Nơi nhận:
- *TAND. T.Đồng Nai;*
- *VKSND T.Đồng Nai;*
- *Sở Tư pháp T.Đồng Nai;*
- *Công an H.Xuân Lộc;*
- *VKSND H.Xuân Lộc;*
- *Chi cục THADS H.Xuân Lộc;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Hồ sơ thi hành án;*
- *Lưu AV, HS;*